

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG
Án số: 29/2019/HSST**

Ngày 26/4/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG - TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Ngữ
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô; ông Nguyễn Quang Vinh
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện LG.
- Đại diện VKSND Lạng Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo: Ngô Đức T sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; trú tại: Thôn TM, thị trấn V, huyện LG, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Ngô Đức Th, và bà Trần Thị Tuyết (đã chết); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thanh Thuý, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: Không có.
- Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Ngô Đức Th, sinh năm 1972; trú tại thôn TM, TT V, huyện LG, tỉnh Bắc Giang (có mặt);
2. Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1987; trú tại thôn D, xã Y, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh (có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1962; (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Huy Ch, sinh năm 1974; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Ngô Đức T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 29/12/2018, tại khu vực cổng Công ty Thống nhất ở thôn TM, thị trấn V, huyện LG, Tổ tuần tra, kiểm soát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra xe mô tô, biển kiểm soát 98M8- 7110 do anh Vũ Xuân H, sinh năm 1987 ở thôn Dương Đê, xã Yên Đức, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh điều khiển, phát hiện tại yên xe phía sau có 01 thùng bìa cát tông, bên ngoài ghi chữ “Ariston” và 01 bao tải dứa màu xanh ở giá đỡ hàng giữa xe. Kiểm tra bên trong thùng bìa cát tông và bao tải dứa thấy có nhiều vật nghi là pháo. Tổ công tác đã đưa H cùng vật chứng về Công an huyện LG lập biên bản, bàn giao cho Công an huyện LG để giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát 98M8- 7110 nhãn hiệu Honda, loại Wave; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng của H;

- 01 thùng bìa cát tông bên ngoài ghi chữ “Ariston”, bên trong có: 08 vật hình khối hộp vỏ bọc giấy màu đỏ, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ có vỏ giấy liên kết với nhau; 01 vật hình khối hộp vỏ bọc giấy màu bên trong có 49 vật hình trụ có vỏ giấy liên kết với nhau; 03 vật hình khối hộp có vỏ bọc giấy màu bên trong mỗi khối hộp có 100 vật hình trụ có vỏ giấy liên kết với nhau;

- 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong có 04 vật hình khối hộp vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ có vỏ giấy liên kết với nhau; các vật hình trụ nhỏ có vỏ giấy màu đỏ, một đầu của mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (01 tràng);

Vũ Xuân H khai nhận, thùng bìa cát tông và bao tải dứa là của Ngô Đức T, sinh năm 1994 ở thôn TM, thị trấn V, huyện LG là em vợ của H, nhờ H đem từ nhà ra cổng Công ty Thống Nhất giao cho khách hộ T, H không biết bên trong là pháo.

Vật chứng thu giữ được, Cơ quan điều tra đã niêm phong, gửi Viện khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an giám định. Tại Kết luận giám định số 162/C09- P2 ngày 08/01/2019 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an kết luận:

“Các mẫu vật bên trong 01 thùng bìa cát tông, bên ngoài ghi chữ “Ariston” đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng pháo là 25kg (hai mươi lăm kilôgam); các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (01 tràng) đựng trong bao tải dứa màu trắng là pháo nổ, khối lượng là 1,5 kg (một phẩy năm kilôgam); 04 khối hộp, vỏ bọc giấy màu,

bên trong mỗi khối hộp gồm 49 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đựng trong 01 bao tải dứa màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) khối lượng là 7,5kg (bảy phẩy năm kilôgam)”. Tổng khối lượng là 34kg.

Hồi 20 giờ cùng ngày 29/12/2018, Ngô Đức T đến Công an huyện LG đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Đức T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 26/12/2018, khi T đang vào mạng xã hội Facebook thấy trong hội chơi chó có tài khoản tên “Mạnh Thắng” đăng bán pháo thì T nhắn tin hỏi mua. Sau đó tài khoản “Mạnh Thắng” và T nhắn tin nói chuyện với nhau dưới dạng tin nhắn tự hủy, T đặt mua 03 bộ pháo loại mỗi bộ 100 quả, 05 bộ pháo loại mỗi bộ 49 quả, 08 bộ pháo loại mỗi bộ 36 quả và 01 bánh pháo nổ hết 6.800.000đ. Hai bên thoả thuận: Khoảng 17 giờ ngày 17/12/2018, T mặc áo màu đỏ đứng đợi ở ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thị trấn V, huyện LG trả tiền qua xe khách rồi nhận pháo ở rìa đường Quốc lộ 1A (đoạn ngã tư gần Ngân hàng Viettinbank huyện LG). Đến khoảng 17 giờ ngày 17/12/2018, T mặc áo đỏ đi xe mô tô biển kiểm soát 98M8-7110 ra ngã tư đèn xanh, đèn đỏ đợi khoảng 05 phút thì thấy có một xe khách loại 16 chỗ ngồi, đi hướng Lạng Sơn- Hà Nội đỗ ở địa đường đoạn ngã tư gần Ngân hàng Viettinbank thả 01 thùng cát tông, 01 bao tải dứa vào bên trong hàng rào tiếp giáp đường sắt rồi đi đến chỗ T đứng thì có một phụ nữ đứng trong xe, T khai không biết tên và địa chỉ bảo T trả tiền thì T đưa 6.800.000đ, người này nhận tiền đếm và bảo T trả thêm 200.000đ tiền cược thì T trả tiền rồi đi. Khoảng 10 phút sau T đi đến lấy 01 thùng bia cát tông và 01 bao tải dứa màu xanh bên trong đựng pháo để lên xe chở về nhà cũ ở thôn TM, thị trấn V, huyện LG. T đem lên gác xếp bỏ ra kiểm tra thấy trong thùng bia cát tông có: 08 bộ pháo loại mỗi bộ 36 quả, 01 bộ pháo loại 49 quả, 03 bộ pháo loại mỗi bộ 100 quả; bên trong bao tải dứa màu xanh có 04 bộ pháo loại mỗi bộ 49 quả và 01 bánh pháo nổ rồi T để pháo lại vị trí cũ cất giấu ở gác xếp. Ngày 28/12/2018, T vào mạng Facebook thì có tài khoản tên là “Trần Thắng” nhắn tin tự giới thiệu tên là Mạnh nhà ở thành phố Bắc Giang hỏi mua lại pháo của T vì ngày 16/12/2018 người này cũng hỏi mua pháo của tài khoản “Mạnh Thắng”. Sau khi thoả thuận T đồng ý bán lại toàn bộ số pháo với giá 8.000.000đ, hẹn 18 giờ ngày 29/12/2018 giao pháo ở cổng Công ty Thống Nhất, Mạnh sẽ đi xe mô tô màu trắng. Khoảng 17 giờ ngày 29/12/2018, T thấy anh Vũ Xuân Hưng vừa về nhà nên bảo H đi xe mô tô 98M8- 7110 vào nhà cũ để T lấy đồ. Sau đó T đi về nhà cũ trước đem thùng cát tông, bao tải dứa bên trong có pháo ở gác xếp xuống thêm thì H đi xe đến, T đặt thùng cát tông lên yên phía sau xe, để bao tải dứa màu xanh ở giá để hàng giữa xe và bảo Hưng khi nào T gọi điện thì đi xe ra cổng Công ty Thống Nhất đưa cho bạn T, H đồng ý.

Sau đó T đi bộ ra cây xăng Vũ Thịnh ở thôn TM, thị trấn V thì gặp một người thanh niên đi xe mô tô màu trắng tự giới thiệu là Mạnh đặt mua pháo, người này bảo T đem pháo ra công Công ty Thống Nhất giao hàng và nhận tiền, T đồng ý. Sau đó T lấy điện thoại Iphone gọi điện bảo H đi xe mô tô ra, được khoảng 05 phút sau H đi xe mô tô chở pháo ra đến công Công ty Thống Nhất thì gặp người thanh niên tên Mạnh bảo H đỗ lại để nhận hàng thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-LG ngày 27/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG truy tố bị cáo Ngô Đức T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Ngô Đức T về tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Ngô Đức T từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; phạt bổ sung bằng tiền 20.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Bị cáo Ngô Đức T không có ý kiến tranh luận, thừa nhận hành vi của mình bị truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, xin HĐXX cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện LG, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và khung hình phạt:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 29/12/2018, tại công Công ty Thống Nhất thuộc thôn TM, thị trấn V, huyện LG, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra, bắt giữ Vũ Xuân H đang

chở 34kg pháo nổ trên xe mô tô. Quá trình điều tra đã chứng minh được số pháo bị thu giữ là của Ngô Đức T nhờ anh H chở hộ để bán cho người khác.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan cũng như tang vật thu hồi được; phù hợp với kết luận giám định của Viện khoa học hình sự.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện LG truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng để nhận thức việc vận chuyển pháo nổ là hàng cấm, là vi phạm pháp luật, nH do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã làm rõ khi anh Vũ Xuân H chở pháo ra giao cho khách giúp T thì anh H không hỏi, không kiểm tra, T cũng không nói nên anh H không biết là hàng cấm. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý, HĐXX xét thấy hợp tình, hợp lý nên không đặt ra xem xét.

Đối với người bán pháo cho T và người thanh niên mua pháo, T khai không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51BLHS.

- Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, chấp hành pháp luật.

Đây là vụ án có tính chất, động cơ vụ lợi nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 4 của các Điều 190 BLHS phạt bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước.

[4]. Về vật chứng:

- 01 thùng bìa cattong, 01 bao tải dừa màu xanh và 01 bao tải dừa màu trắng, tất cả được niêm phong bằng dải niêm phong có dấu của viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của giám định viên là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng số Imei: 355392072838503 là công cụ phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua bán pháo nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đỏ, số Imei: 353060069132865 là phương tiện liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nH tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu đen xám, biển kiểm soát 98M8 - 7110, là tài sản chung của ông Ngô Đức Th và bà Trần Thị Tuyết. Quá trình điều tra cho thấy ông Th không có lỗi trong việc bị cáo dùng để mua bán, vận chuyển hàng cấm nên HĐXX trả cho ông Th chiếc xe trên.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đức T phạm tội Buôn bán hàng cấm.

[2]. Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Ngô Đức T 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bằng tiền 20.000.000đ sung vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân TT V, huyện LG, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên.

[3]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bia cattong, 01 bao tải dừa màu xanh và 01 bao tải dừa màu trắng, tất cả được niêm phong bằng dải niêm phong có dấu của viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của giám định viên.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu vàng số Imei: 355392072838503.

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đỏ, số Imei: 353060069132865 nH tạm giữ để đảm bảo thi hành án

- Trả cho ông Ngô Đức Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu đen xám, biển kiểm soát 98M8 - 7110.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Ngô Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử sơ thẩm công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện LG;
- Công an huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- UBND Thị trấn V;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngữ